

Phẩm 8: GIẢI QUYẾT CÁC NGHI NẠN

Bấy giờ, Hiền giả Tu-bồ-đề bảo:

–Này các Tộc tánh tử! Vả lại, Đức Như Lai có diệt độ chăng?

–Thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Ngay lúc khởi sinh đã có sự diệt độ.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Này các Tộc tánh tử! Vậy Đức Như Lai có sinh chăng?

Thưa rằng:

–Đức Như Lai vốn không sinh, không sinh mà sinh.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Như như vốn không, không sinh, chẳng sinh, hoàn toàn không sinh chăng?

–Đúng vậy, thưa Tu-bồ-đề! Sự sinh của Đức Phật, đúng là vốn không, nên không có sinh.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Sự sinh của Đức Phật như vậy, thì sự diệt thế nào?

Thưa rằng:

–Sự diệt cũng lại như vậy, như như vốn không; sinh nơi vô sinh, Niết-bàn diệt độ, cũng là vốn không.

–Thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Không khởi mà sinh, thì diệt độ cũng vậy. Sự diệt như vậy, cũng là vốn không.

Khi nói lời ấy, ở nơi vực sâu trong ao Vô nhiệt, hiện ra một bông sen lớn, giống như bánh xe, với vô số vô lượng, những màu sắc khác nhau; dùng các báu và ngọc danh tiếng để trang sức thành ánh sáng. Ở giữa các hoa, có một bông sen lớn, màu sắc rực rỡ, hiện sự tốt đẹp lạ thường, bay vút lên cao.

Hiền giả A-nan ở trong ao lớn Vô nhiệt, thấy sự biến hóa lạ lùng như vậy, liền thưa hỏi Đức Thế Tôn:

–Nay có sự biến hóa này, là ứng hiện điềm lành gì, mà khởi lên sự cảm động như vậy?

Đức Như Lai đáp:

–Này A-nan! Hãy thông thả, rồi sẽ tự thấy.

Đức Phật mới nói xong, bỗng từ phương dưới, cho đến cõi Bảo sức thế giới của Đức Như Lai Bảo Anh, sáu vạn Bồ-tát cùng Bồ-tát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhuyến Thủ, bỗng nhiên nhảy lên, di chuyển khỏi cõi Năng nhân, bay đến ao lớn Vô nhiệt; tất cả đều hiện trên tòa sen lớn thật đẹp đó.

Đồng tử Nhuyến Thủ liên ngôi ở tòa sen cao rộng.

Bấy giờ, chúng hội thấy đều thấy rõ, ngạc nhiên và kinh hoàng! Khi ấy, A-nậu-đạt và các Bồ-tát, Thích, Phạm, Trì Thế đều đến nhóm họp; các chúng thấy đều chấp tay cúi đầu đánh lễ. Đồng tử Nhuyến Thủ lui ra, đứng trong hư không, cùng cầm lọng giao lộ bằng ngọc báu.

Cùng với Đồng tử Nhuyến Thủ, các Bồ-tát đang ngôi trên tòa sen, cũng đồng thời vọt lên hư không, cách mặt đất rất xa. Ở trên hư không ấy, làm mưa những hoa sen thật đẹp chưa từng thấy, để cúng dường Đức Như Lai. Từ trong các hoa, lại có tiếng phát ra:

–Đức Như Lai Bảo Anh thăm hỏi Đức Thế Tôn, sự đi lại có được vô lượng tốt đẹp, cơ thể có được khỏe mạnh, thần lực có được an hòa chăng?

Tiếng ấy lại nói tiếp:

–Đồng tử Nhuyến Thủ và các Bồ-tát, gồm sáu vạn người, cùng đến cõi Nhẫn, đi đến ao sâu của Long vương Vô Nhiệt để xem sự biến hóa cảm ứng ấy. Lại có ý thích muốn được nghe Long vương, hỏi về Đạo phẩm trang sức nhập vào trong pháp căn bản để nói; xin Đức Thế Tôn rộng khuyến pháp ngôn khiến cho mọi người có sự mừng vui.

Bấy giờ, Đồng tử Nhuyến Thủ và các Bồ-tát, từ hư không đi xuống, đến chỗ Bạc Chánh Giác, cúi đầu lạy Đức Như Lai, lòng mừng rỡ cung kính, đứng trước Đức Thế Tôn.

Khi ấy, Bạc Thiên Sư mới bảo Nhuyến Thủ:

–Đồng tử đến đây à? Vì mong ước điều gì mà cùng các Bồ-tát đến đây?

Nhuyến Thủ bạch Đức Phật:

–Thưa Thế Tôn! Chúng con ở tại thế giới Bảo sức, cõi của Phật Như Lai Bảo Anh, được nghe Đức Như Lai Năng Nhân Chí Chân rủ lòng thương xót đến mười phương chúng sinh, diển nói pháp yếu này. Vì nghe pháp ấy, nên từ cõi kia, mới đi đến đây hầu hạ, lễ bái Đức Thiên Sư, nhờ đó mà được nghe Đức Như Lai giảng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp.

Tôn giả Ca-diếp bạch Đức Phật:

–Có phải các Đại sĩ này, ở gần cõi Phật Thế Tôn Bảo Anh, thuộc thế giới Bảo sức, rồi bỗng nhiên đi đến đây chăng?

Nhuyến Thủ đáp:

–Thưa vâng! Như Tôn giả Ca-diếp khi nhập định, với năng lực thần túc và phi hành cao tột; dù cho đến lúc mạng chung, rồi diệt độ ở trong đó, vẫn không thể đến cõi ấy được. Vì cảnh giới của nước ấy rất xa vậy.

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Cõi ấy, cách nơi đây, trải qua sáu mươi hằng sa cõi Phật, mới đến cõi Phật Như Lai Bảo Anh.

Tôn giả nói tiếp:

–Quý vị, từ cõi ấy đến đây, thời gian bao lâu?

Đáp rằng:

–Thật lâu! Như tuổi cao, lậu tận, ý được giải thoát của Tôn giả vậy.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Thật chưa từng có. Quả vậy, thì này Nhuyến Thủ! Thần túc của các Chánh sĩ này là như vậy sao?

Nhuyến Thủ lại nói:

–Tôn giả tuổi cao, lậu tận, ý giải thoát; thời gian lâu bao nhiêu?

Đáp rằng:

–Như trong khoảng khắc của sự chuyển ý.

Lại nói:

–Tôn giả tuổi cao đã giải thoát chăng?

Đáp rằng:

–Đã giải thoát.

Nhuyến Thủ lại hỏi:

–Ai buộc tâm mình mà có sự giải thoát?

Đáp rằng:

–Này Nhuyến Thủ! Vì tâm có cột, mở; chẳng phải sự giải thoát là có mở, để đạt tuệ kiến.

Hỏi rằng:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thưa Tôn giả Ca-diếp! Nếu tâm không cột, cần gì phải mở?

Tôn giả Ca-diếp đáp:

–Biết tâm không cột, thì đó là mở.

Hỏi:

–Thưa Tôn giả Ca-diếp! Dùng những tâm gì, mà gọi là biết tâm? Dùng tâm quá khứ chăng? Dùng đương lai hay hiện tại? Tâm quá khứ đã diệt mất, tâm đương lai chưa đến, tâm hiện tại thì không dừng. Vậy dùng những tâm gì, mà biết tâm mình?

Đáp rằng:

–Tâm đã diệt ấy! Nay Nhuyến Thủ! Tức không có sự toan tính của thân tâm.

–Này Hiền giả! Tâm biết diệt chăng?

–Tâm diệt rồi, thì không thể biết được.

–Khi đạt đến đó hoàn toàn diệt hết tâm. Nó vĩnh viễn không có thân thức để được.

–Thật là bậc Đại Biện Tài. Nay Đồng tử Nhuyến Thủ! Chúng tôi thấp kém, đâu có thể ứng đáp được những lời biện luận cao tột.

Nhuyến Thủ lại nói:

–Vì sao? Nay Tôn giả Ca-diếp! Tiếng vang lẽ nào có ngôn từ chăng?

–Không, này Đồng tử! Là nhân duyên khởi vậy.

–Không nói chăng? Thưa Đại Ca-diếp! Tất cả âm thanh giống như tiếng vang chăng?

–Đúng vậy.

Nhuyến Thủ lại nói:

–Âm vang lời nói có thể đạt đến chăng?

–Không thể đạt đến.

Lại nói:

–Đúng vậy, thưa Đại Ca-diếp! Bồ-tát sử dụng biện tài quyền xảo, không thể nghĩ bàn, cũng không cắt đứt. Nếu Trưởng lão hỏi, từ kiếp này đến kiếp khác về cơ biện của Bồ-tát thì khó mà cùng tận.

Bấy giờ, Tôn giả Ca-diếp bạch Đức Phật:

–Cúi mong Đức Thế Tôn, gia khuyến cho Nhuyến Thủ, hãy vì đại chúng này mà rộng giảng thuyết pháp, khiến cho các chúng hội

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mãi mãi được an ổn, khiến cho tất cả được pháp yếu rực sáng.

Khi ấy, ở trong chúng, có một Đại Bồ-tát, tên là Trí Tích hỏi Đồng tử Nhuyễn Thủ:

–Này Đồng tử! Vì sao Trưởng lão Ca-diếp tuổi cao, kỳ cựu mà lời nói khiếm nhược, thấp kém như vậy? Sao vẫn gọi Trưởng lão là tuổi cao?

Đồng tử Nhuyễn Thủ đáp:

–Vì Trưởng lão là Thanh văn, cho nên mới biện luận không quả quyết.

Trí Tích lại hỏi:

–Có phải Trưởng lão không biết phát tâm Đại thừa chăng?

–Hoàn toàn không phải vậy. Vì Trưởng lão chỉ dùng sự giải thoát của Thanh văn thừa.

Hỏi:

–Lại nữa, này Nhuyễn Thủ! Vì sao gọi là Thanh văn thừa?

Nhuyễn Thủ đáp:

–Này Tộc tánh tử! Đức Thế Tôn là Bạc Năng Nhân, tùy theo các chúng sinh mà lập ra ba thừa giáo, phô diễn sự nói pháp. Có hạnh Thanh văn thừa, Duyên giác thừa và Đại thừa. Vì sao? Vì chúng sinh ý mang nhiều tham, chí khí thì thấp kém, nên mới nói ba hạnh.

Trí Tích lại hỏi:

–Này Nhuyễn Thủ! Vì sao Không, Vô tướng, Vô nguyện, hoàn toàn không có hạn lượng? Sao lại giới hạn chỉ có ba thừa?

Đáp rằng:

–Này Tộc tánh tử! Đó là các Đức Như Lai sử dụng quyền xảo, cho Không, Vô tướng, Vô nguyện, không có hạn lượng. Vì các chúng sinh hay dính mắc vào giới hạn, nên nói có hạn lượng; nhưng hoàn toàn không có giới hạn đối với người không giới hạn.

Hỏi:

–Lại nữa, này Nhuyễn Thủ! Chúng tôi có thể thoái lui, để vĩnh viễn không cùng chúng sinh tâm chí thấp hèn hội hợp.

Nhuyễn Thủ đáp:

–Này các Tộc tánh tử! Hãy kiên nhẫn, nên theo Long vương Vô Nhiệt, để nghe trí tuệ biện tài và vô lượng pháp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Kỳ lão Ca-diếp hỏi Trí Tích:

–Thế nào, thưa Chánh sĩ! Như cỡi Phật Như Lai Bảo Anh, Ngài sẽ nói pháp thế nào?

Trí Tích đáp:

–Chỉ có một pháp vị. Từ một pháp, tiếng nói sẽ diễn xuất vô lượng pháp nghĩa; chỉ luận về pháp không thoái chuyển của Bồ-tát, luận về yếu hạnh thâm sâu mầu nhiệm của chư Phật. Từ đó, giữ lấy giải thoát, không do các chúng xen tạp, nương nơi Phổ trí, hoàn toàn không có sự giải thoát nào khác, mãi mãi giảng về lời bàn thanh tịnh, thuần thực của Bồ-tát. Những vị ấy hoàn toàn không có hạnh khiếm nhược.

Bấy giờ, A-nậu-đạt hỏi Nhuyến Thủ:

–Nhân tôn Nhuyến Thủ đến đây để hầu hạ Như Lai. Vậy có bao nhiêu hình tượng để quán Đức Như Lai? Dùng sắc để quán chăng? Hay dùng thống (thọ), tưởng, hành, thức để quán Đức Như Lai?

Đáp rằng:

–Chẳng phải vậy.

Lại hỏi:

–Nói một cách tóm lược, đó là dùng sắc khổ để quán chăng? Hay thống, tưởng, hành, thức khổ để quán chăng? Diệt sắc, thống, tưởng, hành, thức để quán chăng? Dùng hạnh Không, Vô tướng, Vô nguyện quán Như Lai chăng?

Trả lời:

–Chẳng phải vậy.

Lại hỏi:

–Có phải là dùng quá khứ, vị lai, hiện tại, tướng tốt, mất thịt, mất thánh, mất tuệ để quán Như Lai chăng?

Đáp rằng:

–Chẳng phải vậy!

Hỏi:

–Thế nào Nhuyến Thủ! Dùng những tướng gì để quán Như Lai?

Đáp:

–Đây Long vương! Quán Đức Như Lai, phải như Đức Như Lai.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại hỏi:

–Này Nhuyễn Thủ! Như Lai là thế nào?

Đáp:

–Như Lai là Vô đẳng chi đẳng, sự bình đẳng không thể thấy, vì Như Lai là vô song, nên rất tươi đẹp.

Này Long vương! Như Lai là Bạc tôn quý, không cùng, không phải ngẫu nhiên Ngài vô song, không thể so sánh hay ví dụ, không trừ lượng, không ai bằng, không thể so sánh, cũng không sắc tướng, Ngài không có hình tượng, không hình, không ảnh, không danh, không tự, không nói, không thọ. Này Long vương! Như Lai là như vậy. Nên xem xét như vậy để quán Như Lai. Cũng không dùng mắt thịt, mắt thánh, mắt tuệ để quán Như Lai.

Vì sao? Vì dùng mắt thịt để thấy cho rõ; nhưng Như Lai thì không tối, không sáng, cho nên không thể dùng mắt thịt để quán.

Lại nữa, mắt Thánh thì có tướng tạo ra, mà Như Lai thì bình đẳng, vượt qua tất cả, không đứng yên; cho nên không thể dùng mắt Thánh để quán.

Lại nữa, mắt Tuệ thì vốn biết là vô tướng, nhưng Như Lai thì đối với chúng, hoàn toàn không có; cho nên không thể dùng mắt Tuệ để quán.

Này Nhuyễn Thủ! Thế nào là quán Đức Như Lai để được thanh tịnh?

Đáp:

–Này Long vương! Ai biết nhãn, thức, tâm không có khởi; lại biết sắc, thức, tâm không khởi diệt. Ai quán như vậy là quán Như Lai và sẽ được thanh tịnh.

Bấy giờ, các Bồ-tát ở cõi Bảo sức của Như Lai Bảo Anh đến dự, đạt được điều chưa từng có, nên thấy đều vui vẻ và nói:

–Thật là sự nhiệm mầu, sung sướng! Các chúng sinh này khéo gặp Đức Như Lai, nghe được Long vương hỏi về phẩm Giải quyết hồ nghi như vậy. Nghe rồi vui mừng, tin, thọ, không sợ, không hãi, không còn lo ngại gì, lại thêm thọ trì, đọc tụng, chỉ bày, ban cho. Chánh sĩ như vậy, nên ở trong nhà tuệ. Chúng tôi từ Đức Thế Tôn Bất Không đến đây, được nghe về tượng pháp cơ bản vô cực này.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Pháp này nếu được lan đến làng xóm,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

quốc gia nào thì nên biết nơi đó, Đức Như Lai mãi còn, trọn không diệt độ, chánh pháp không hủy hoại, việc đạo hóa sẽ thịnh vượng.

Vì sao vậy?

–Vì pháp phẩm này, có thể hành phục ma quân, chế ngự các ngoại đạo.

Bấy giờ, A-nậu-đạt bảo Nhuyễn Thủ:

–Đồng tử Nhuyễn Thủ là người khéo tu hành. Bồ-tát này được nghe pháp ấy, được thành Phật không khó, tự mình tiến bộ, khuyên hóa người khác, chuyên cần với đạo không mệt mỏi.

–Sao gọi là Bồ-tát cần tu hạnh lành?

Nhuyễn Thủ đáp:

–Này Long vương! Như hạnh tham lam không có, hạnh ban cho cũng không, hiểu được như vậy, gọi là hạnh lành. Nói tóm lại, không có giới cùng với giới; ôm lòng sân hận với nhẫn nhục; lưỡi biếng thoái lui với tinh tấn; loạn ý với nhất tâm, Như sự ngu là không thì trí tuệ cũng không. Đối với những việc ấy bình đẳng, gọi là hạnh lành.

Lại nữa, này Long vương! Như sự dâm dục, giận tức, ngu si là không; sự không dâm dục, giận tức, ngu si, cũng không. Như hạnh tham dự vào sự việc là không, sự không tạp loạn cũng không. Đối với những hạnh ấy, gọi là hạnh lành.

Lại nữa, này Long vương! Như hành tám vạn bốn ngàn là không, sự chánh chân giải thoát của Hiền thánh cũng là không. Đối với những hạnh ấy, gọi là hạnh lành.

Lại nữa, này Long vương! Nếu có các bậc Minh hiền tu Bồ-tát hạnh; không hành, không chẳng hành, cũng không thấy hành, không có mê hoặc hành, cũng không có niệm hành, lại không biết hành. Những hạnh như vậy, gọi là hạnh lành.

Long vương Vô Nhiệt hỏi Nhuyễn Thủ:

–Đồng tử! Bồ-tát hành thế nào đối với vô sở hành?

Đáp rằng:

–Này Long vương! Từ lúc mới phát tâm hành Bồ-tát đạo đến lúc thành Phật, công đức đã làm đều do việc làm đầu tiên, chứ hành không sinh, hành không nơi nhận lãnh, hành không bỏ hay giữ, không có hành hiềm khích; hành lại không dính mắc, cũng không hành chân thật, không hành có hạn, cũng hành không mê hoặc, lại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không hành dâm, hành không chổ tạo ra, cũng không gìn giữ hành, hành không suy xét kỹ, cũng không hành tận đáy. Đó gọi là Bồ-tát hành mà không hành.

Nếu Bồ-tát dùng hành không sinh, không hành, chẳng hành, được ba mươi bảy phẩm, không có chỗ tạo tác, dùng trí tuệ để giải thoát, vĩnh viễn giải thoát đối với sự giải thoát, không vượt qua hai bên, rõ biết bản tể mà vẫn không giữ sự chứng đắc. Bồ-tát làm như vậy, gọi là Bồ-tát được nhãn bất khởi. Hành như vậy gọi là hạnh lành. Khi nói lời ấy, có ba vạn bốn ngàn trời, rồng, quỷ thần, Bồ-tát là những người tu hành đều được Nhãn vô tùng sinh pháp lạc.

